TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 747/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 749/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc "Ly hôn", giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị **Nguyễn Quỳnh C**, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Số 50 phố X, phường T, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Lê Đình Đ**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số 539 phố H, phường N, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; 56 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Quỳnh C và anh Lê Đình Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 18/03/2021 tại Ủy ban nhân dân phường V, quận B, Hà Nội nay là phường N, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 23. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Quỳnh C và Anh Lê Đình Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Lê Thanh A, sinh ngày …/…/…. Anh chị thoả thuận sau khi ly hôn, chị Nguyễn Quỳnh C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lê Thanh A. Anh Lê Đình

Đ tự nguyện đóng góp tiền nuôi con chung là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) một tháng, kể từ tháng 12/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Lê Đình Đ có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh chị trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà không xem xét.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Nguyễn Quỳnh C tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng và tự nguyện chịu thay anh Đ số tiền án phí cấp dưỡng 150.000 đồng (Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0016184 ngày 13/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Nội). Chị Nguyễn Quỳnh C đã nộp đủ số tiền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND khu vực 1 - Hà Nội;
- Phòng THA KV1- HN;
- UBND phường N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ